TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày 25/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thị Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Lan Hương;

Ông Nguyễn Kim Minh;

Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Hữu K; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 10/01/1973 tại Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 29, phường P, thành phố Li, tỉnh Lào Cai;

Nơi ở: Tổ 12, phường C, thành phố L

Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hiền N (đã chết) và bà Đặng Thị L (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Kim L sinh năm 1977. Bị cáo có một con sinh năm 2004. Hiện vợ và con bị cáo ở trú tại tổ 12, phường C, tỉnh Lào Cai.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Nhân thân xấu:

- Bản án 25/HSST ngày 30/8/1997 bị TAND thị xã C, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã xóa án tích.
- Bản án 09 ngày 27/7/2000 bị TAND thị xã Cxử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã xóa án tích.
- Bản án số 131 ngày 30/9/2008 bị TAND TP L xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", đã xóa án tích
- Bản án số 09 ngày 10/01/2012 bị TAND TP L xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2022, tạm giam từ ngày 07/6/2022. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 01/6/2022, tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 12, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai phát hiện bị cáo Võ Hữu K đang dừng đỗ ven đường có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Quá trình kiểm tra trước sự chứng kiến của ông Cao Danh Đ (Sinh năm 1958; Trú tại tổ 22, phường C, thành phố L), Võ Hữu K tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói bên trong là một gói giấy bạc trong cùng là chất bột khô màu trắng, vón cục. Bị cáo Võ Hữu K khai nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/6/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 24P4-3883 đến nhà của đối tượng Giang Minh C, trú tại tổ 16, phường P, thành phố Lmua được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 01/6/2022 và bản kết luận giám định số 140/KL - GĐMT ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số ma túy thu giữ của bị cáo Võ Hữu K có khối lượng 0,19 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine;

Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Võ Hữu K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Hữu K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hữu K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định;

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Võ Hữu K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen kèm theo sim số 0375.134.237 để đảm bảo thi hành án;

Trả lại cho bị cáo Võ Hữu K 01 căn cước công dân số: 010073003276 và 01 giấy phép lái xe số 100200002410.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Hữu K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến. Ngày 01/6/2022 tại khu vực Tổ 12, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai bị cáo Võ Hữu K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Theo kết luận giám định số 140/GĐMT ngày 03/6/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,19 gam là loại chất ma túy Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

[3] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó răn đe, phòng ngừa những hành vi tương tự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Võ Hiền N được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,19 gam Heroine sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,11 gam Heroine đã được tái niêm phong theo quy định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy Heroine thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự là phù hợp.

Đối 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, xét thấy chiếc điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, do vậy cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại di động trên để đảm bảo thi hành án là phù hợp theo khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Võ Hữu K, xét thấy đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo Võ Hữu K nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng Giang Minh C đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực tổ 16, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Giang Minh Chung, do vậy cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future màu xanh BKS 24P4-3883 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của bà Võ Thị Tuấn A. Bà Võ Thị Tuấn A không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Vì vậy cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho bà Võ Thị Tuấn A chiếc xe máy và giấy tờ đăng ký xe, xét thấy là phù hợp.

[8] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng và hình phạt, về vật chứng là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Hữu K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Võ Hữu K 01 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ ngày 01/6/2022.

2.Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: "*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Võ Hữu K ngày 01/6/2022 tại tổ 12, phường Cốc Lếu,, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai"*;

Trả lại cho bị cáo Võ Hữu K 01 căn cước công dân số 010073003276 mang tên Võ Hữu K và 01 giấy phép lái xe số 100200002410 mang tên Võ Hữu K;

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Võ Hữu K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số seri: 355820096135274, kèm theo sim số 0375.134.237 (chiếc điện thoại cũ, đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự TP Lào Cai và Cơ quan CSĐT- Công an TP Lào Cai)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Hữu K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS TP Lào Cai ;
- Lưu HS; TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Kim Minh

Bùi Xuân Hưởng

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Anh

Nguyễn Kim Minh Bùi Xuân Hường